

THÔNG BÁO DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 1/2017
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

STT	HỌ TÊN	ĐƠN VỊ	Tổng thu nhập chịu thuế/Quý	Các khoản giảm trừ/ Quý			Thu nhập tính thuế/quý	Số thuế phải nộp/quý	Số thuế đã tạm khấu trừ trong Q1/2017	Số thuế chênh lệch	Ký Nộp
				Bản thân	Người phụ thuộc	Trừ bảo hiểm bắt buộc				Phải nộp thêm	
1	Trần Kim Thu Liễu	Khoa KHCb h	57.836.634	27.000.000	10.800.000	3.055.706	16.980.928	948.093	-	948.093	
2	Nguyễn Phương Hà	Khoa KHCb h	33.371.774	27.000.000	-	1.396.152	4.975.622	248.781	-	248.781	
3	Nguyễn Huynh Mai	Khoa KHCb h	33.371.774	27.000.000	3.600.000	1.358.076	1.413.698	70.686	-	70.686	
4	Nguyễn Thị Huyền Nga	Khoa KHCb h	42.232.846	27.000.000	-	2.037.972	13.194.874	659.745	-	659.745	
5	Trịnh Khắc Vũ	Khoa KHCb h	33.252.727	27.000.000	-	1.345.383	4.907.344	245.367	-	245.367	
6	Nguyễn Thị Minh Quý	Khoa KHCb a	57.059.077	27.000.000	10.800.000	2.696.865	16.562.212	906.222	-	906.222	
7	Nguyễn Thị Thu Tâm	Khoa KHCb a	35.440.148	27.000.000	-	1.590.309	6.849.839	342.492	-	342.492	
8	Đinh Trần Phương Thảo	Khoa KHCb a	27.892.652	27.000.000	-	891.891	761	39	-	39	
9	Lê Nguyễn Mỹ Trâm	Khoa KHCb a	31.303.400	27.000.000	-	1.223.493	3.079.907	153.996	-	153.996	
10	Lê Văn Bình	Khoa KHCb l	32.365.538	27.000.000	-	1.143.450	4.222.088	211.104	-	211.104	
11	Nguyễn Văn Đông	Khoa KHCb l	48.637.132	27.000.000	10.800.000	1.733.700	9.103.432	455.172	-	455.172	
12	Hà Như Mai	Khoa KHCb t	31.303.400	27.000.000	-	1.223.493	3.079.907	153.996	-	153.996	
13	Cao Thị Nga	Khoa KHCb t	41.663.670	27.000.000	-	2.091.369	12.572.301	628.614	-	628.614	
14	Phạm Thị Thu Nga	Khoa KHCb t	40.318.972	27.000.000	10.800.000	1.842.327	676.645	33.831	-	33.831	
15	Nguyễn Đức Thắng	Khoa KHCb tc	46.816.933	27.000.000	10.800.000	2.531.142	6.485.791	324.291	-	324.291	
16	Nguyễn Mạnh Phương	Khoa KHCb tc	29.790.900	27.000.000	-	1.246.362	1.544.538	77.226	-	77.226	
17	Nguyễn Phú Tân	Khoa KHCb tc	33.371.774	27.000.000	-	1.446.921	4.924.853	246.243	-	246.243	
TỔNG CỘNG							110.574.740	5.705.898	-	5.705.898	

Tổng công thuế phải nộp thêm: **5.705.898** (Bằng chữ: Năm triệu bảy trăm lẻ năm ngàn tám trăm chín mươi tám đồng)

NGƯỜI LẬP BẢNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày 19 tháng 08 năm 2017
HIỆU TRƯỞNG

Lê Hữu Nhân

Nguyễn Kính

Phạm Hữu Lộc

Phòng Kế hoạch Tài chính: Thông báo đến các cá nhân có tên trong bảng danh sách phải nộp thuế TNCN trên, đến nộp tại phòng KHTC trước ngày 25/12/2017.